

B/c

q/n chuyên: TT, KXD,

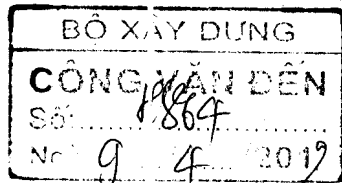
g.y
ltd

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 888 /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 04 tháng 4 năm 2012



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố giá bình quân các loại nông sản
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, Quý II năm 2012.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1467/2011/QĐ-UBND ngày 27/4/2011 của UBND tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 15/BC-STC ngày 25/3/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành và công bố giá bình quân các loại nông sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, Quý II năm 2012 làm căn cứ để các đơn vị, tổ chức có liên quan lập phương án, trình duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

1. Phân vùng :

Vùng 1: Thành phố Việt Trì.

Vùng 2 : Các huyện Lâm Thao, Phù Ninh và thị xã Phú Thọ.

Vùng 3 : Các huyện còn lại.

2. Mức giá bình quân:

STT	Tên hàng hóa, sản phẩm	Giá bình quân (Đồng/kg)		
		Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3
1	Thóc tẻ	7.700	7.700	7.500
2	Gạo tẻ	10.900	10.900	10.800
3	Ngô khô	6.000	6.000	5.800
4	Sắn tươi	2.400	2.400	2.300
5	Khoai lang tươi	6.200	6.200	6.000
6	Đỗ xanh	37.500	37.500	36.000
7	Đỗ tương	17.000	17.000	16.500
8	Lạc hạt khô	43.000	43.000	42.000
9	Cá các loại	37.000	37.000	36.000
10	Tôm	125.000	125.000	123.000
11	Ba ba	350.000	350.000	340.000

Điều 2. Giá bình quân các loại nông sản quy định tại Điều 1 Quyết định này áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2012. Bãi bỏ các quy định khác trái với quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện. / *Tu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ TC, XD, TN&MT, TP;
- TTTU, TT-HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Cục Quản lý giá Bộ TC;
- Công báo (2b);
- Website Chính phủ;
- CPVP, NCTH;
- Lưu VT, TH2. *kt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Cúc